TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2018/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 22 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 519/2017/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu :

Ông **Trần Trung T1**– Sinh năm 1973.

Bà **Nguyễn Trần Thị Thu T2** – Sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Số 90 Đường Đ, tổ 04, phường HKN, quận L, TP. Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Trung T1 và bà Nguyễn Trần Thị Thu T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Trung T1 và bà Nguyễn Trần Thị Thu T2.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Trần Trung T1 và bà Nguyễn Trần Thị Thu T2 về việc nuôi con chung như sau: Ông T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Nguyễn Hoàng A – Sinh ngày: 12/4/2005, bà T2 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Nguyễn Kim O – Sinh ngày: 01/10/2012, cho đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông T1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Trần Nguyễn Kim O – Sinh ngày: 01/10/2012 mỗi tháng 2.000.000 đồng

cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuôi.Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 02/2018 và vào ngày 20 hàng tháng.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Trung T1 và bà Nguyễn Trần Thị Thu T2 xác định không có tài sản chung, không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng, ông Trần Trung T1, Nguyễn Trần Thị Thu T2 tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà ông T1, bà T2 đã nộp theo biên lai thu số 0000884 ngày 28/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng. Ông T1, bà T2 đã nộp đủ tiền lệ phí.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND p.HHN;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc